

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NĐ
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HSST

Ngày: 14-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĐ TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Ông Đoàn Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NĐ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NĐ tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2021/QĐ-HSST ngày 01-7-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Tiến M; sinh năm: 1983; nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn 5 DN, xã TT, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc T và bà: Trịnh Thị X; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 05-4-2021 đến ngày 04-5-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

- Bị hại: ông Tạ Nguyên H, sinh năm 1969; đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/25/213 MTB, phường QT, thành phố NĐ, chỗ ở: số 23 LHP, phường HL, thành phố NĐ; đã chết.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1974, nơi cư trú: 23 LHP, phường HL, thành phố NĐ; là vợ ông Tạ Nguyên H.

2. Cụ Trần Thị S; sinh năm 1949; nơi cư trú: số 5/25/213 MTB, phường

QT, thành phố ND, tỉnh Nam Định; là mẹ đẻ của ông Tạ Nguyên H.

3. Chị Tạ Thị HA; sinh năm 1994; nơi cư trú: 23 LHP, phường HL, thành phố ND; là con ông Tạ Nguyên H.

4. Anh Tạ Nguyên Q; sinh năm 2000; nơi cư trú: 23 LHP, phường HL, thành phố ND; là con ông Tạ Nguyên H.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Trần Thị S, chị Tạ Thị HA, anh Tạ Nguyên Q: Bà Trần Thị N, là vợ ông Tạ Nguyên H.

Bà N có mặt; cụ S, chị HA và anh Q vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến M (có giấy phép lái xe hạng FC) lái xe thuê cho Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng ĐN, địa chỉ số 3 khu 6 phường QT, quận HB, thành phố Hải Phòng. Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2020, M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-128.95 kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 15R-063.82 chở 31,7 tấn thép đi từ thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình về thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, M điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ mooc đi trên đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận phường LV, thành phố ND theo hướng từ tỉnh Ninh Bình đến tỉnh Thái Bình. Tại khu vực này đường Quốc lộ 10 là đường hai chiều được phân chia bằng dải phân cách cứng ở giữa, mỗi chiều đường được phân chia thành hai làn đường bằng vạch sơn đứt đoạn. M điều khiển xe ô tô đầu kéo đi ở làn đường bên phải theo chiều đi của mình với tốc độ khoảng 40 - 50km/h. Khi M điều khiển xe ô tô đầu kéo đi tới khu vực cách vị trí giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường Lộc Vư, phường LV, thành phố ND khoảng 15 mét thì lúc này có một xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ mooc khác đi tại làn đường bên trái, giáp dải phân cách cứng, song song và cùng chiều với xe ô tô đầu kéo do M điều khiển. Đồng thời, M quan sát thấy anh Đặng Đình D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F4 – 7353, ông Tạ Nguyên H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18V1- 4653 và anh Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 351.61 đang đi phía trước song song với nhau tại làn đường bên phải cùng chiều với hướng M đi với tốc độ khoảng 30km/h. Thấy vậy, M bấm còi để xin vượt thì ba xe mô tô trên chuyển sang đi thành hàng dọc sát mép đường bên phải và dần đi vào khu vực đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường LV, gần với xe M nhất là xe mô tô biển kiểm soát 18F4 – 7353 do anh D điều khiển, ở giữa là xe mô tô biển kiểm soát 18V1- 4653 do ông H điều khiển, đi đầu là xe mô tô biển kiểm soát 18B2 – 351.61 do anh T điều khiển. Khi vào khu vực giao nhau, M giữ nguyên tốc độ của xe ô tô đầu kéo để vượt bên trái các xe mô tô trên, trong khi tại làn đường bên trái đang có một xe ô tô đầu kéo khác đang chạy song song với xe ô tô đầu kéo do M điều khiển. M điều khiển xe ô tô đầu kéo vượt bên trái xe mô tô do anh D điều khiển đầu

tiên, tiếp đến vượt xe mô tô do ông H điều khiển khi xe mô tô do ông H điều khiển đã đi qua khu vực đường giao nhau khoảng 10 – 15 m và vẫn đi thẳng, không tránh về bên phải. Khi xe ô tô đầu kéo do M điều khiển đi ngang qua xe mô tô do ông H điều khiển thì M đánh lái sang phải để tránh va chạm với xe ô tô đầu kéo đang đi song song bên trái xe do M điều khiển làm phần mặt ngoài bên phải cabin, chắn bùn phía sau bánh trước bên phải của xe ô tô đầu kéo do M điều khiển va chạm với gương chiếu hậu bên trái, đầu mỏm tay lái bên trái xe mô tô do ông H điều khiển khiến ông H cùng xe ngã, đổ ra đường, bánh của xe ô tô đầu kéo do M điều khiển trượt qua mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ông H. Hậu quả: Ông H bị chấn thương sọ não, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện VĐ, Thành phố Hà Nội, đến ngày 31/12/2020 thì tử vong.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND đã chủ trì phối hợp với các ngành hữu quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện theo quy định.

Tại hiện trường, ở chiều đường bên phải theo hướng đi của M phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 18V1 - 4653 đỗ ngả trái trên mặt đường Quốc lộ 10, đầu xe hướng về tỉnh Thái Bình cách mép đường bên phải theo hướng đi của M là 0m20, đuôi xe quay về hướng tỉnh Ninh Bình cách mép đường bên phải theo hướng đi của M là 0m40. Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 128.95 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R – 063.82 dừng lại bên phải đường Quốc lộ 10 theo hướng đi của M, đầu kéo hướng về phía tỉnh Thái Bình cách mép đường bên phải theo hướng đi của M là 2m30cm, đuôi rơ moóc hướng về tỉnh Ninh Bình trùng với mép đường bên phải theo hướng đi của M. Trên mặt đường Quốc lộ 10, phát hiện vết cày có chiều hướng từ phía tỉnh Ninh Bình về phía tỉnh Thái Bình dài 2m10cm, đầu vết cày cách mép đường bên phải theo hướng đi của M là 0m50cm, cuối vết cày trùng với mép đường bên phải theo hướng đi của M.

Tiến hành khám phương tiện xác định: Trên xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 128.95 tại mặt ngoài ốp cabin bên phải có vết trượt chùi sạch bụi đất làm xước mặt ốp cabin, vết có chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài ốp nhựa chắn bùn phía sau của bánh xe phía trước bên phải xe ô tô đầu kéo có vết trượt chùi sạch bụi đất làm xước mặt chắn bùn, vết có chiều từ trước về sau. Trên xe mô tô biển kiểm soát 18V1 - 4653 tại mặt phía trước ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái, mặt ngoài đầu ốp tay lái bên trái, mặt cạnh phía ngoài tay phanh bên trái có vết trượt xước. Tại cạnh ngoài giá đỡ chân người ngồi sau có vết mài miết do xe đổ.

Tại bản Kết luận giám định số 274/KLGD – PC09 ngày 25/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 128.95 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R – 063.82 đi sau và chạm với xe mô tô BKS 18V1 - 4653 đi cùng chiều phía trước. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt ngoài ốp cabin bên phải của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 128.95 với mặt ngoài gáo gương bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 18V1 – 4653.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/21/TT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Tạ Nguyên H là chấn thương sọ não: Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng đỉnh chằm. Cơ chế hình thành vết thương: Vùng đầu va chạm với vật cứng gây thương tích dẫn đến tử vong.

Sau khi củng cố tài liệu chứng cứ, ngày 30/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Tiến M. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra, M đã đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình ông H số tiền là 80.000.000 đồng. Gia đình ông H đã nhận đủ số tiền trên và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho M.

Bản Cáo trạng số 167/CT-VKSTPNĐ ngày 31-5-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND truy tố Phạm Tiến M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Tiến M khai: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 28/12/2020, Phạm Tiến M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-128.95 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-063.82 chở 31,7 tấn thép đi trên đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận phường LV, thành phố ND theo hướng từ tỉnh Ninh Bình đến tỉnh Thái Bình. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường LV, Phạm Tiến M không giảm tốc độ, bị cáo đã vượt ba xe máy đi bên phải khi bên trái có một xe ô tô đầu kéo chạy song song với xe của bị cáo. Vì vậy, xe ô tô đầu kéo do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Tạ Nguyên H điều khiển làm ông Tạ Nguyên H ngã ra đường và tử vong sau đó

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị N trình bày: Bà không có ý kiến gì về lời khai của bị cáo. Bà xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà số tiền 80.000.000 đồng, bà không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề bồi thường và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Tiến M theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo tù 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ND; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến M và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Tiến M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 28/12/2020, Phạm Tiến M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-128.95 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R-063.82 chở 31,7 tấn thép đi trên đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận phường LV, thành phố ND theo hướng từ tỉnh Ninh Bình đến tỉnh Thái Bình. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường LV, Phạm Tiến M không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn và vượt xe trong điều kiện không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Vì vậy, xe ô tô đầu kéo do Phạm Tiến M điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Tạ Nguyên H điều khiển. Hậu quả làm ông Tạ Nguyên H ngã ra đường và tử vong sau đó, nguyên nhân tử vong do vùng đầu va chạm với vật cứng gây thương tích dẫn đến tử vong. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, không thấy trước hành vi của mình có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Do đó bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông, gây hậu quả làm chết 01 người. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi

thường xong cho người đại diện theo pháp luật của bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do đó, căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà quyết định hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho người đại diện theo pháp luật của bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 128.95 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 15R – 063.82 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần thương mại và xây dựng ĐN, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Cao Việt H, sinh năm 1985 là người đại diện hợp pháp của công ty; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18V1 - 4653 thuộc quyền sở hữu của ông Tạ Nguyên H nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Trần Thị N (vợ ông Tạ Nguyên H) là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Tiến M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giam ngày 05-4-2021 đến ngày 04-5-2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện AD, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 thì Tòa án có thể buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Tiến M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Tiến M, người đại diện theo pháp luật của ông Tạ Nguyên H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án theo các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm